**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 32**  **Lớp:** | Thứ ngày tháng năm |

**BÀI 25. ĐẤT NƯỚC CHÚNG MÌNH**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nắm chắc cách nhận biết một số yếu tố của VB thông tin như trình tự và nội dung của các đoạn văn trong VB

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay bài: Đất nước chúng mình

**2. Năng lực:**

**-** Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết về một số đặc điểm của Đất nước mình.

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng tình yêu đất nước, niềm tự hào về đất nước và con người Việt Nam.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học, máy soi.

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV yêu cầu học sinh đọc bài Đất nước chúng mình  - GV nhận xét.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1: Sắp xếp các thẻ dưới đây theo trình tự các đoạn trong bài học?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu .  - GV gọi HS đọc lại bài tập đọc.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi .  - GV nhận xét chữa bài.  ? Bài đọc nói đến những vị anh hùng nào của dân tộc ta?  ? Kể tên các mùa trong năm của ba miền đất nước?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:** **Lá cờ Tổ quốc ta được tả như thế nào trong bài đọc?**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV gọi 1-2 HS trả lời  + BT yêu cầu gì?  - GV gọi 1-2 HS đọc trước lớp  - GV nhận xét.  - GV cho HS quan sát hình ảnh lá cờ Tổ quốc/MH và yêu cầu HS miêu tả lại  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Dựa vào nội dung bài đọc, điền thông tin còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thiện câu.**  - BT yêu cầu gì?  - YC HS thảo luận nhóm 4  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày  -GV nhận xét , kết luận chung: *Chúng ta đang sinh sống trên đất nước Việt Nam, Hà Nội là thủ đô của nước mình. Đất nước mình có ba miền là: Bắc, Trung, Nam. Khi nhìn thấy mọi người mặc áo dài chúng ta nhớ ngay đến trang phục truyền thống của người Việt Nam ta, ngoài ra còn có những món ăn đặc trưng của từng vùng miền khác nhau.*  **Bài 4: Xếp các tên riêng có trong bài đọc vào cột thích hợp.**  - GV cho HS nêu yêu cầu  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2, đọc và ghi lại vào bảng  - Chữa bài: Đại diện nhóm lên chia sẻ đọc bài của nhóm mình  - GV nhận xét, hỏi:  + Tìm một số từ chỉ tên riêng của người? Vùng đất?  - GV nhận xét, khen  **Bài 5:  Viết 1 - 2 câu về điều em thấy thú vị nhất trong câu chuyện Thánh Gióng.**  -GV yêu cầu HS đọc đề bài  -Yêu cầu HS làm vào vở , thu 1-2 bài chiếu lên màn hình nhận xét  - GV nhận xét, chữa bài.  + Khi viết câu lưu ý điều gì?  - GV nhận xét .  **3. Củng cố, dặn dò:**  - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** 1-2 H đọc – H khác nghe, nhận xét  - 1 HS đọc  - HS đọc bài  - HS làm bài .1 HS trả lời:    4  3  2  1  - HS chữa bài, nhận xét.  + Nhiều HS trả lời.  - HS đọc yêu cầu  +Bài tập yêu cầu tả lá cờ Tổ quốc  - HS đọc bài làm  + Lá cờ Tổ quốc ta hình chữ nhật, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng 5 cánh  - HS nhận xét, bổ sung  - HS trả lời, nhận xét, bổ sung  -HS đọc yêu cầu  -HS thảo luận nhóm, trình bày bài:  *+ Tên nước mình là Việt Nam*  *+ Thủ đô nước mình là Hà Nội*  *+ Đất nước mình có ba miền là: Bắc, Trung, Nam*  *+ Trang phục truyền thống của người Việt Nam là áo dài*  - HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận và ghi lại vào VBT  - HS đọc:  *+ Tên riêng chỉ người: Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Hồ Chí Minh*  *+ Tên riêng chỉ một vùng đất: Bắc, Trung, Nam*  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung  - Nhiều HS trả lời  -HS đọc đề bài  -HS làm vào vở  - HS đọc bài làm của mình:  *Thánh Gióng là một người rất dũng cảm, khỏe mạnh và có nhiều sức mạnh nhiệm màu. Không những vậy Gióng còn là một vị anh hùng không màng danh lợi một lòng vì nước vì dân. Đánh thắng giặc Gióng bay về trời về với cõi bất biến nhưng sẽ sống mãi trong lòng nhân dân ta.*  - HS nhận xét  - HS trả lời  - HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 32**  **Lớp:** | Thứ ngày tháng năm |

**BÀI 26. TRÊN CÁC MIỀN ĐẤT NƯỚC**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài:

Trên các miền Đất nước.

- Ôn tập các kiến thức đã học vào làm các bài thực hành

**2. Năng lực:**

**-** Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ về sản phẩm truyền thống của đất nước.

**3. Phẩm chất:**

- Có tình yêu với quê hương, thêm yêu văn hóa Việt Nam.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học, máy soi.

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV yêu cầu học sinh đọc bài Trên các miền Đất nước  - GV nhận xét.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1: Chép lại các câu thơ nói về:**  **a. Xứ Nghệ**  **b. Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương**  **c. Đồng Tháp Mười**  - GV gọi HS đọc yêu cầu .  - GV gọi HS đọc lại bài tập đọc.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4.  - GV nhận xét, chữa bài.  **Bài 2:Viết lại những tên riêng được nhắc đến trong bài đọc.**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV gọi 1-2 HS trả lời  + BT yêu cầu gì?  - GV gọi 1-2 HS đọc trước lớp  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Viết tên 2 - 3 tỉnh hoặc thành phố mà em biết.**  +BT yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2, ghi lại vào VBT  -GV nhận xét , kết luận.  **Bài 4: Chọn a hoặc b.**  **a. Điền ch hoặc tr vào chỗ trống.**  **Bà còng đi ....ợ ....ời mưa**  **Cái tôm cái tép đi đưa bà còng.**  **Đưa bà đến quãng đường cong**  **Đưg bà vào tận ngõ ....ong nhà bà.**  **(Ca dao)**  **b. Điền tiếng chứa iu hoặc iêu vào chỗ trống.**https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/3_231.jpg?itok=n4rLhXr6  - GV cho HS nêu yêu cầu  - GV lưu ý: HS chọn phần a hoặc phần b để làm, không bắt buộc phải làm cả 2 phần  - Yêu cầu HS làm vào VBT  - Chữa bài/soi:  + HS đọc bài làm của mình (phần a)  + HS đọc bài làm của mình (phần b)  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng  **Bài 5:  Tìm từ ngữ chỉ sự vật tương ứng với mỗi lời giải thích.**  -GV yêu cầu HS đọc đề bài  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 làm vào bảng phụ  - GV gọi đại diện các nhóm đọc bài, chữa bài.  - GV cho HS quan sát hình ảnh/MH: bát phở, nón, áo dài, tò hè  **Bài 6. Điền các từ ngữ vừa tìm được ở bài tập 5 vào chỗ trống.**  **-** Bài yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 điền từ vào chỗ thích hợp  - Đại diện nhóm đọc bài (mỗi nhóm đọc 1 phần)  - GV nhận xét, chốt  **Bài 7.** **Nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ phù hợp ở cột B để tạo thành câu giới thiệu.**  - GV cho HS nêu yêu cầu.  - GV cho HS quan sát hình ảnh/MH: Hồ Ba Bể, Hang Sơn Đoàng, Đà Lạt  - Yêu cầu HS làm bài VBT  - Chữa/soi: GV chọn 1 bài của HS soi lên màn hình để cả lớp nhận xét.  - GV nhận xét, chốt  **Bài 8.** **Viết một câu giới thiệu về quê em hoặc nơi em ở.**  - Bài yêu cầu gì?  - GV đưa MH 1 số câu hỏi gợi ý:  + Quê em ở đâu?  + Em yêu nhất cảnh vật gì ở quê hương  + Những kỉ niệm với quê hương?    - Dựa vào những câu hỏi gợi ý em hãy viết một câu giới thiệu về quê em hoặc nơi em ở?  - GV mời 1-2 HS đọc bài  - GV nhận xét, lưu ý khi viết đoạn văn  **Bài 9. Viết tên đồ vật dưới mỗi hình.**  **-** Nêu yêu cầu của bài?  **-** YC HS làm bài  ? Em hãy kể tên một số đồ vật khác được làm từ tre hoặc gỗ?  - GV nhận xét  **Bài 10. Viết 4 - 5 câu giới thiệu một đồ vật được làm từ tre hoặc gỗ.**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  - GV đưa các câu hỏi gợi ý lên MH:  1. Em muốn giới thiệu đồ vật gì?  2. Đồ vật đó  điểm gì nổi bật? (về hình dạng, màu sốc,...)  3. Đồ vật đó được dùng để làm gì?  4. Em có nhận xét gì về đồ vật đó hoặc người làm ra đồ vật đó?  - Dựa vào các câu hỏi gợi ý em hãy viết một đoạn văn từ 4-5 câu giới thiệu một đồ vật được làm từ tre hoặc gỗ.  - Yêu cầu HS viết vào VBT  - Chữa/soi: GV soi 1 số của HS  - GV nhận xét, sửa sai, chốt  **3. Củng cố, dặn dò:**  - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | **-** 1-2 H đọc – H khác nghe, nhận xét  - 1 HS đọc  - HS đọc bài  - HS làm bài  - Đại diện 2-3 nhóm đọc bài làm  *a. Xứ Nghệ*  *Đường vô xứ nghệ quanh quanh*  *Non xanh nươc biếc như tranh họa đồ*  *b. Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương*  *Dù ai đi ngược về xuôi*  *Nhớ ngày Giỗ Tổ mùng Mười tháng Ba*  *c. Đồng Tháp Mười*  *Đồng Tháp Mười cò bay thẳng cánh*  *Nước Tháp Mười lóng lánh cá tôm*  - HS chữa bài, nhận xét.  - HS đọc yêu cầu  - HS nêu  - HS đọc bài làm:  *+ Việt Nam, Phú Thọ, miền Bắc, miền Trung, xứ Nghệ, Vua Hùng, Giỗ Tổ, Tháp Mười,  Nam Bộ*  - HS nhận xét, bổ sung  -HS đọc yêu cầu  -HS hoàn thành bảng vào VBT  *+ Tỉnh Bình Định, thành phố Hồ Chí Minh, Tỉnh Phú Yên, thành phố Hải Phòng, …*  - Nhóm khác nghe, nhận xét, bổ sung  - HS đọc yêu cầu  - HS làm bài  - HS đọc:  *Bà còng đi****ch****ợ****tr****ời mưa*  *Cái tôm cái tép đi đưa bà còng.*  *Đưa bà đến quãng đường cong*  *Đưg bà vào tận ngõ****tr****ong nhà bà.*  + *cái rìu, hạt tiêu, hạt điều*  - HS nhận xét, sửa sai  -HS đọc đề bài  -HS làm vào vở  *1. Phở*  *2. Nón*  *3. Áo dài*  *4. Tò he*  - HS nhận xét , chữa bài  - HS quan sát  - HS nêu yêu cầu  - HS làm VBT  - HS đọc bài – Nhóm khác nghe, nhận xét  *a.****Phở****là món quà sáng yêu thích của người Việt Nam.*  *b. Các bạn nhỏ thích thú ngồi nặn****tò he***  *c. Ngày 20 - 11, các cô giáo trường em thường mặc****áo dài***  *d.****Nón****là món quà khách du lịch thường mua khi đến Huế.*  - HS nhận xét.  - HS nêu yêu cầu  - HS quan sát.  - HS làm bài    - HS nhận xét  - HS nêu yêu cầu  - HS đọc câu hỏi gợi ý, suy nghĩ trả lời.  + đồng bằng, trung du, miền núi, ,miền sông nước, thành phố  + con đường, cánh đồng, mái đình…  + thả diều trên đồng, vui múa đêm trăng, bến nước chiều về, phiên chợ vùng cao, kéo lưới trên biển  - HS viết vào VBT  *Em sinh ra và lớn lên tại Hà Nội - một thành phố tuyệt đẹp. Hà Nội nổi tiếng với những khu phố cổ, những món ăn ngon. Thời tiết ở Hà Nội có bốn mùa rõ rệt: xuân, hạ, thu, đông. Mùa xuân tiết trời ấm áp.*  - HS nhận xét, sửa sai  - HS nêu  + đũa, bàn ghế, khay tre  - Nhiều HS kể  - HS nêu  - HS đọc câu hỏi và trả lời  - HS viết  - HS đọc bài, nhận xét, sửa sai |